

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 11-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Đức Thà;

Bà: Hoàng Lệ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Minh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 30-9-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 28-10-2019 đối với bị cáo:

Đàm Văn H, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1985, tại xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú: xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đàm Văn B và bà Đinh Thị H;

Vợ Thân Thị S (đã Ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2011;

Tiền sự: Không; 05 tiền án; Ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện H A xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 27/6/2017, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Ngày 24/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; (Trong vụ án này tài sản chiếm đoạt dưới hai triệu đồng)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H A, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:*

Bà: Đinh Thị H, sinh năm 1950 (vắng mặt);

Nơi thường trú: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/7/2019, Công an huyện H nhận được tin báo Đàm Văn H, trú tại N, xã P, huyện H đi xe mô tô từ xã P, huyện H xuống thành phố Cao Bằng để mua ma túy. Công an huyện H đã thành lập tổ công tác theo dõi bắt giữ, khoảng 10 giờ Tổ công phát tác hiện H đi xe mô tô có BKS 20H6 – 6301 hướng về H Q tại khu vực Kéo P thuộc Nam T, H A, Cao Bằng, tiến hành kiểm tra Đàm Văn H phát hiện đối tượng cất giữ trong người:

- 01 gói giấy báo bên trong có chứa 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong hai gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng (H khai nhận số chất bột màu trắng đều là Heroine);

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen có số Imei 1: 301014168532676; số Imei 2: 301014168532684;

- 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đàm Văn H;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Tạ Thị L;

- Số tiền Việt Nam: 725.000đ (bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng);

- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng;

- 02 lọ dung dịch Novocain 3% chưa qua sử dụng.

- 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

Đưa Đàm Văn H về trụ sở Công an huyện để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, đồ vật tài sản, phương tiện xe mô tô do H sử dụng.

Cùng ngày 22 tháng 7 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Văn H tại xóm N, xã P, huyện H, Cao Bằng không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra H khai nhận bản thân luôn sử dụng ma túy, để có ma túy H thường xuống thành phố Cao Bằng mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, Hiệp đi xe mô tô BKS 20H6 - 6301 từ nhà ở xóm N, xã P, huyện H xuống thành phố Cao Bằng, khi đi đến khu vực

bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thì H dừng xe và xuống hỏi mua ma túy với một người đàn ông lái xe ôm không biết tên tuổi địa chỉ “có biết chỗ nào lấy thuốc không?” (ý là có chỗ nào mua ma túy không?) người lái xe ôm trả lời là “có”. Sau đó H đưa cho người đàn ông đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi cầm tiền thì người đàn ông lái xe ôm đó đi đâu khoảng 20 phút khi quay lại người đàn ông đó đưa cho H một gói giấy báo bên trong có hai tép heroine. Nhận heroine xong H quay về nhà, trên đường về nhà có vào một cửa hàng thuốc tân dược để mua kim tiêm và dung dịch Novocain, mua xong tiếp tục đi về khi đến khu vực Kéo P thuộc xã Nam T, Hòa A thì bị bắt quả tang.

Ngày 23/7/2019 Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định và gửi toàn bộ vật chứng thu được (Khối lượng gửi mẫu giám định là: 0,1144g) cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định. Tại Kết luận giám định số: 214 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định mẫu gửi giám định là ma túy; loại: Heroine. Toàn bộ số vật chứng heroine thu giữ đã đưa đi giám định không hoàn lại.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSHQ ngày 30-9-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trong phần tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy vật chứng các lọ dung dịch và bơm kim tiêm; trả lại chiếc điện thoại di động, 01 cái ví da màu đen đã sử dụng và chứng minh thư nhân dân cho bị cáo H; trả lại giấy đăng ký xe mô tô mang tên Tạ Thị L và xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp bà Đinh Thị H.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa trong phần xét hỏi, tranh luận cũng như lời nói sau cùng của bị cáo đều xác nhận toàn bộ nội dung diễn biến hành vi phạm tội nêu trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn chính xác, bị cáo không có ý kiến gì thêm chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, nhưng lời khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt bà H xác nhận chiếc xe mô tô BKS 20H6 – 6301 là của bà, bị cáo dùng để đi mua ma túy bà không biết, bà yêu cầu trả lại chiếc xe để có phương tiện đi lại cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị H có Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Người có quyền lợi liên quan.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên Tòa ngày hôm nay, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận bản thân luôn sử dụng ma túy, nên vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, H đi xe mô tô BKS 20H6 - 6301 từ nhà ở xóm N, xã P, huyện H xuống bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng hỏi mua ma túy với một người đàn ông lái xe ôm không biết tên tuổi địa chỉ, H đưa cho người đàn ông đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Người đàn ông lái xe ôm đó đi đâu khoảng 20 phút khi quay lại người đàn ông đó đưa cho H một gói giấy báo bên trong có hai tép heroine. Nhận heroine xong H quay về nhà, trên đường về nhà có vào một cửa hàng thuốc tân dược để mua kim tiêm và dung dịch Novocain, mua xong tiếp tục đi về khi đến khu vực Kéo P thuộc xã Nam T, H A thì bị bắt quả tang.

Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với toàn bộ lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 214 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định mẫu gửi giám định của vụ án Đàm Văn H là ma túy loại: Heroine. Khối lượng gửi mẫu giám định là: 0,1144g (Mẫu ma túy đã gửi giám định không hoàn lại). Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận bị cáo Đàm Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định rõ: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)... ; c) Heroine, Cocaine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Xâm phạm chính sách độc quyền

quản lý, sử dụng về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, không tiền sự, đã có 05 tiền án, ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 27/6/2017, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 24/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; (Trong vụ án này tài sản chiếm đoạt dưới hai triệu đồng). Lẽ ra bị cáo phải coi đó là những bài học sâu sắc để cải tạo bản thân mình trở thành người tốt, nhưng đến ngày 22/7/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện bị cáo không tôn trọng các quy tắc xã hội, không chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước,

Bị cáo có 5 tiền án, những lần trước phạm tội chủ yếu là trộm mức tiền dưới hai triệu. Bản án ngày 24/9/2018 Tòa án nhân thành phố xét xử phạt bị cáo 12 tháng tù cũng trộm số tiền dưới hai triệu, nhưng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 đã bị kết án về tội này lại phạm tội, chưa được xóa án tích, nên không áp dụng tái phạm đối với bị cáo. Lần này bị cáo chưa được xóa án lại phạm tội, nên áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên địa bàn hiện nay, tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cần ra một bản án nghiêm minh. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện và đáp ứng được yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm trên địa bàn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần xử lý như sau:

- Chất ma túy thu được của bị cáo, kết quả giám định là Heroine, Toàn bộ vật chứng khối lượng 0.1144g đã gửi giám định không hoàn lại.

- 02 lọ dung dịch Novocain 3% và 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, thu được của bị cáo đều không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen có số Imei 1: 301014168532676; số Imei 2: 301014168532684 là điện thoại của H dùng để liên lạc hàng ngày không dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy. 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đàm Văn H; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, cần trả lại cho bị cáo.

- Về số tiền 725.000đ (bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng) là số tiền của H không liên quan đến vụ án nên vào ngày 19/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tại Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số: 01 đã trả lại số tiền trên cho Đàm Văn H.

- Chiếc xe mô tô BKS 20H6 – 6301 mà H dùng để đi mua ma túy vào ngày 22/7/2019 là xe của bà Hậ mẹ đẻ của H, bà H không biết H dùng xe để đi mua ma túy và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Tạ Thị L cần trả lại cho bà Hậ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Đàm Văn H 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 22-7-2019.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu và tiêu hủy 02 lọ dung dịch Novocain 3% và 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen có số Imei 1: 301014168532676; số Imei 2: 301014168532684; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đàm Văn H; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

- Trả cho bà Đinh Thị H trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng, 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Tạ Thị L; 01 xe mô tô nhãn hiệu FANLIN, BKS 20H6 – 6301, số khung: VTTUCG053TT* 003850; số máy: VTTLIP50FMG*003850;

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã chuyển vật chứng trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2019.

Xác nhận: Số tiền 725.000đ (bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng), ngày 19/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Đàm Văn Hiệp.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan bà Đinh Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan THAHS Công an H.H;
- Nhà Tạm giữ Công an H. H A;
- Nhà Tạm giữ Công an H;
- CCTHADS huyện H;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn

